TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/DS-ST
Ngày: 03-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH – TỈNH TÂY NINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương.

Các *Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Lê Thị Một;
2. Bà Nguyễn Thị Liễu.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Trần Kim Hồng, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 tháng 4 và ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 501/2017/TLST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số12/2018/QĐST- DS ngày 27 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN(gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ trụ sở: quận HK, Thành phố Hà Nội.

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ trụ sở: khu phố A, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Hồng N, chức vụ: Giám đốc chi nhánh

Tây Ninh.

Người được ủy quyền lại: Ông Thái Công T, sinh năm 1977, chức vụ: Phó phòng khách hàng cá nhân; có mặt (văn bản ủy quyền ngày 483/UQ-BIDV ngày 10-10-2017).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn S; sinh năm 1971; vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10-10-2017 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện của nguyên đơn ông Thái Công T trình bày:

Ngày 22-12-2015, Ngân hàng ký kết Hợp đồng tín dụng số 01/2015/742026/HĐTD với ông Nguyễn Tấn S và giải ngân cho ông S vay số tiền gốc 100.000.000 đồng, trong thời gian này ông S đang công tác tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh. Mục đích vay tiền là để tiêu dùng trong gia đình, hình thức vay bằng quỹ lương, có xác nhận của Công ty xổ số Tây Ninh, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất trong hạn là 10.8%/1 năm, lãi suất nợ quá hạn là 120% lãi suất trong hạn, tiền gốc và tiền lãi trả vào ngày trả lương hàng tháng, trả gốc là 2.800.000 đồng, tháng cuối trả 2.000.000 đồng, bắt đầu trả nợ từ tháng 01-2016, tiền lãi vay theo dư nợ thực tế. Từ khi vay tiền đến ngày 11-8-2016 anh S đã trả nợ cho Ngân hàng tiền gốc là 28.793.893 đồng, sau khi ông S nghỉ việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh, thì ông S được hưởng lương và các khoản khác số tiền 30.352.000 đồng, ngày 17-7-2017, Công ty có mời Ngân hàng đến bàn giao số tiền trên để trừ vào số tiền ông S còn nợ của Ngân hàng, tổng cộng ông S đã trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 58.793.893 đồng và tiền lãi số tiền 6.357.937 đồng, sau đó thì không thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh S trả số tiền nợ gốc 41.206.107 đồng và tiền lãi tính đến ngày 03-5-2018 số tiền là 11.634.387 đồng (trong đó lãi trong hạn 11.517.441 đồng và lãi quá hạn 116.946 đồng), tổng cộng là 52.840.495 đồng.

Anh Nguyễn Tấn S vắng mặt không có ý kiến trình bày: Tòa án đã Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập bà Thuận hợp lệ nhiều lần nhưng bà Thuận không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

+ Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng, có căn cứ theo quy định của pháp luật về việc tống đạt cho các đượng sự cũng như xác định tư cách tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Việc vay tiền giữa Ngân hàng và anh S theo Hợp đồng tín dụng vào ngày 12-12-2015 là có thật, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo

hợp lệ nhiều lần nhưng anh S không đến Tòa án để giải quyết vụ án, việc anh S không thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, căn cứ Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng: Anh S có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc cho Ngân hàng số tiền 41.206.107 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Anh Nguyễn Tấn S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh S.

[2] Về nội dung: Theo Hợp đồng tín dụng số 01/2015/742026/HĐTD ký kết ngày 22-12-2015 anh S vay của Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, vay bằng hình thức tín chấp quỹ lương, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất trong hạn là 10.8%/1 năm, lãi suất nợ quá hạn là 120% lãi suất trong hạn. Sau đó, anh S trả được tiền gốc là 28.793.893 đồng và sau đó Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh chuyển khoản tiền anh S được hưởng sau khi nghỉ việc tại Công ty cho Ngân hàng số tiền là 30.352. 000 đồng, tổng cộng anh S đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 58.793.893 đồng và tiền lãi số tiền 6.357.937 đồng. Như vậy, anh S còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 41.206.107 đồng. Do anh S không tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng làm ảnh hưởng đến quyền lợi, ích hợp pháp của Ngân hàng nên phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 41.206.107 đồng và tiền lãi tính đến ngày 03-5-2018 là 11.634.387 đồng (trong đó: lãi trong hạn 11.517.441 đồng; lãi quá hạn 116.946 đồng) và thanh toán tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đến ngày trả hết nợ theo Án lệ số 08/2016 AL ngày 17-10-2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN, Chi nhánh TNđối với anh Nguyễn Tấn S về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc anh Nguyễn Tấn S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN, Chi nhánh Tây Ninh số tiền 52.840.495 đồng (trong đó: nợ gốc là 41.206.107 đồng và tiền lãi là 11.634.387 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồngcho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điếu chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Tấn S phải chịu án phí dân sự 2.642.024 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN, Chi nhánh Tây Ninh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần ĐT và PT VN, Chi nhánh Tây Ninh số tiền 1.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004707 ngày 24-10-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Tp.TN;
- CCTHATp.TN;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án (Ph).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hương